

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI

Nội dung công việc: Tham gia cổ vũ Cuộc Thi Nextgen soyfood innovation challenge - Powered by U.S. Soy

Thời gian thực hiện: Ngày 13/12/2025

Địa điểm: Hội trường A

Lưu ý:

- (*) Sinh viên đã đăng ký tham gia nhưng vắng không lý do bị trừ 0.5 ngày CTXH

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
1	DH12105928	Lâm Gia Lạc	D21_ROAI01	Cơ khí	0.5
2	DH10250903	Nguyễn Nhật Nguyên	D25_COKHI01	Cơ khí	0.5
3	DH52002316	Nguyễn Kiều Linh	D20_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
4	DH52004932	Nguyễn Phước Lộc	D20_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
5	DH52005906	Nguyễn Đăng Khoa	D20_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
6	DH52006188	Lê Nguyễn Trường Thịnh	D20_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
7	DH52111885	Nguyễn Đức Tiến	D21_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
8	DH52110805	Nguyễn Ái Thiềm Định	D21_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
9	DH52110821	Nguyễn Chí Đức	D21_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
10	DH52110775	Nguyễn Thành Đạt	D21_TH11	Công nghệ thông tin	-0.5
11	DH52111794	Nguyễn Chí Thiện	D21_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
12	DH52111940	Nguyễn Đăng Triển	D21_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
13	DH52110709	Nguyễn Minh Duy	D21_TH14	Công nghệ thông tin	0.5
14	DH52200319	Bùi Mai Trâm Anh	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
15	DH52200453	Phan Đạt Thành Danh	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
16	DH52200608	Trịnh Minh Giàu	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
17	DH52200854	Võ Lê Minh Khang	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
18	DH52200912	Nguyễn Hoàng Khoa	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
19	DH52201138	Lê Thành Nhân	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
20	DH52201508	Võ Lê Minh	Thịnh	D22_TH03	Công nghệ thông tin	0.5
21	DH52200811	Võ Bùi Đình	Huy	D22_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
22	DH52200991	Bùi Đỗ Phúc	Lộc	D22_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
23	DH52201707	Lê Dương Anh	Tuấn	D22_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
24	DH52201683	Nguyễn Văn	Trường	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
25	DH52201787	Trần Võ Thúy	Vy	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
26	DH52201788	Trương Nguyễn Tường	Vy	D22_TH10	Công nghệ thông tin	0.5
27	DH52200620	Trần Đức	Hải	D22_TH12	Công nghệ thông tin	0.5
28	DH52300249	Đặng Chí	Dũng	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
29	DH52300721	Trần Thanh	Huy	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
30	DH52300902	Đặng Hồ Đăng	Khôi	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
31	DH52301197	Nguyễn Hoài	Nam	D23_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
32	DH52300319	Huỳnh Ngọc Thùy	Dương	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
33	DH52301341	Phan Huỳnh	Nguyễn	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
34	DH52301507	La Thiệu	Phong	D23_TH04	Công nghệ thông tin	0.5
35	DH52300207	Đặng Trần Thành	Công	D23_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
36	DH52301117	Nguyễn Văn Phú	Mỹ	D23_TH05	Công nghệ thông tin	-0.5
37	DH52300446	Phan Trường	Giang	D23_TH06	Công nghệ thông tin	0.5
38	DH52300542	Hoàng Minh	Hiếu	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
39	DH52301087	Phan Gia	Long	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
40	DH52301877	Mai Hoàng	Thịnh	D23_TH07	Công nghệ thông tin	-0.5
41	DH52302091	Lê Minh	Trí	D23_TH07	Công nghệ thông tin	0.5
42	DH52300356	Nguyễn Anh	Đức	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
43	DH52300485	Trần Quốc	Hào	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
44	DH52300975	Nguyễn Thị Mộng	Kiều	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
45	DH52301160	Tươi Cao	Minh	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
46	DH52301519	Trần Hải	Phong	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
47	DH52301976	Luong Chí	Tiên	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
48	DH52302027	Lâm Vĩnh	Toàn	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
49	DH52302040	Hà Thị Huỳnh	Trang	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
50	DH52302382	Trần Hải	Yến	D23_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
51	DH52301097	Nguyễn Minh	Luân	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
52	DH52301190	Đặng Phương	Nam	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
53	DH52301775	Lê Thanh	Thế	D23_TH09	Công nghệ thông tin	0.5
54	DH52301951	Lê Huỳnh Anh	Thư	D23_TH09	Công nghệ thông tin	-0.5
55	DH52300511	Lý Văn	Hải	D23_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
56	DH52300473	Mai Anh	Hào	D23_TH13	Công nghệ thông tin	0.5
57	DH52400472	Lê Thị Thảo	Hiền	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
58	DH52400714	Danh Hữu	Phúc	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
59	DH52400869	Cao Trần Hải	Triều	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
60	DH52400914	Mai Thị Bích	Vân	D24_TH02	Công nghệ thông tin	0.5
61	DH52400733	Dương Thị Kim	Phụng	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
62	DH52301839	Nguyễn Kim	Thi	D24_TH08	Công nghệ thông tin	-0.5
63	DH52301943	Vũ Thị Phương	Thùy	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
64	DH52401516	Phạm Thị Hoàng	Yến	D24_TH08	Công nghệ thông tin	0.5
65	DH05250172	Nguyễn Hồng Tài	Danh	D25_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
66	DH05250276	Võ Nguyễn Anh	Duy	D25_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
67	DH05250470	Đào Đức Quang	Huy	D25_TH01	Công nghệ thông tin	0.5
68	DH05252221	Trịnh Hoàng Yến	Nhi	D25_TH05	Công nghệ thông tin	0.5
69	DH62201865	Bùi Mỹ	Phụng	D22_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	-0.5
70	DH62300196	Nguyễn Minh	Chiến	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
71	DH62300247	Phùng Ngọc Yến	Dung	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
72	DH62300308	Trương Thái	Duy	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
73	DH62300833	Nguyễn Gia	Khánh	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
74	DH62300915	Nguyễn Việt	Khôi	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
75	DH62300944	Dương Tuấn	Kiệt	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
76	DH62301044	Nguyễn Thị Trúc	Linh	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
77	DH62301061	Nguyễn Thị Kim	Loan	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
78	DH62301123	Nguyễn Ngọc Thanh	Mai	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
79	DH62301130	Diệp Ngọc Gia	Minh	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
80	DH62301203	Nguyễn Khoa	Nam	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
81	DH62301247	Phạm Lê Kim	Ngân	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
82	DH62301382	Lê Thị Thu	Nhi	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
83	DH62302509	Nguyễn Phương	Nhi	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
84	DH62301529	Phạm Tấn	Phú	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
85	DH62301594	Trương Huỳnh Nhã	Phương	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
86	DH62301657	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
87	DH62302411	Sâm Nhĩ	San	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
88	DH62301828	Hồ Gia	Thăng	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
89	DH62301797	Trương Vĩnh	Thanh	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
90	DH62301798	Võ Chí	Thanh	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
91	DH62301904	Võ Ngọc Thanh	Thảo	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
92	DH62301913	Trần Đức	Thông	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
93	DH62301953	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
94	DH62301964	Võ Thị Hồng	Thư	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
95	DH62302069	Đỗ Nguyễn Huyền	Trân	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
96	DH62302053	Tạ Yên	Trang	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
97	DH62302350	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	D23_CNTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
98	DH12251379	Đào Vĩnh	Thụy	D25_DBATTP01	Công nghệ thực phẩm	0.5
99	DH92202743	Ngô Thị Hồng	Ngọc	D22_TK3DH2	Design	0.5
100	DH31803857	Nguyễn Hữu	Nghĩa	D18_DDT02	Điện - Điện tử	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
101	DH32110776	Nguyễn Thiều Thành Đạt	D21_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
102	DH32104798	Ngô Trần Quang	D21_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
103	DH42200257	Nguyễn Đức Duy	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
104	DH42200258	Tăng Nguyễn Anh Duy	D22_MMT01	Điện - Điện tử	-0.5
105	DH42200261	Nguyễn Văn Hải	D22_MMT01	Điện - Điện tử	-0.5
106	DH42200264	Vũ Phi Hùng	D22_MMT01	Điện - Điện tử	0.5
107	DH32200125	Nguyễn Hoàng Ân	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
108	DH32200132	Dương Quang Công	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
109	DH32200192	Lê Minh Nghị	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
110	DH32203689	Nguyễn Minh Phát	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
111	DH32200233	Nguyễn Thành Trung	D22_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
112	DH32301615	Huỳnh Đăng Quân	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
113	DH32301638	Nguyễn Hữu Quốc	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
114	DH32302152	Nguyễn Văn Trung	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
115	DH32302178	Trần Võ Nhật Trường	D23_DCN01	Điện - Điện tử	0.5
116	DH32302538	Đặng Thành Tâm	D23_TDH01	Điện - Điện tử	0.5
117	DH42300011	Lý Phúc An	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
118	DH42302434	Trần Trọng Hiếu	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
119	DH42301493	Vũ Đình Phát	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
120	DH42301968	Trần Hoài Thương	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
121	DH42302165	Hoàng Văn Trường	D23_VT01	Điện - Điện tử	0.5
122	DH03251628	Nguyễn Lê Hoàng Vũ	D25_DDT01	Điện - Điện tử	0.5
123	DH03251955	Lê Đình An	D25_DDT02	Điện - Điện tử	0.5
124	DH11250415	Phan Ngọc Hoài	D25_KTMT01	Điện - Điện tử	0.5
125	DH71900155	Nguyễn Hải Hà	D19_KD02	Kinh tế - Quản trị	0.5
126	DH72007212	Lương Ngọc Thủy Tiên	D20_MAR05	Kinh tế - Quản trị	0.5
127	DH72108271	Nguyễn Thành Phát	D21_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
128	DH72100491	Phùng Cảnh	Tín	D21_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
129	DH72100417	Nguyễn Duy	Trung	D21_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
130	DH72101148	Nguyễn Huỳnh	Tuấn	D21_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
131	DH72100225	Phan Nguyễn Thảo	Vi	D21_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
132	DH72103582	Văn Minh Khánh	Vy	D21_MAR01	Kinh tế - Quản trị	0.5
133	DH72201961	Nguyễn Thanh	Danh	D22_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
134	DH72202394	Trần Ngọc Hoài	Thương	D22_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
135	DH72202199	Trần Thị Kiều	Nga	D22_KD02	Kinh tế - Quản trị	0.5
136	DH72202322	Nguyễn Ngọc	Tài	D22_KD02	Kinh tế - Quản trị	0.5
137	DH72202349	Đặng Thụy Phương	Thảo	D22_KD02	Kinh tế - Quản trị	0.5
138	DH72202081	Phạm Thanh	Hương	D22_MAR01	Kinh tế - Quản trị	0.5
139	DH72200900	Dương Đăng	Khoa	D22_MAR01	Kinh tế - Quản trị	0.5
140	DH72201937	Hồ Mộng	Cầm	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
141	DH72201983	Võ Kim	Dung	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
142	DH72202308	Nguyễn Ngọc Trúc	Quỳnh	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
143	DH72202416	Nguyễn Thị Tuyết	Trâm	D22_MAR03	Kinh tế - Quản trị	0.5
144	DH72202978	Đặng Ngọc Trí	Bảo	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
145	DH72202149	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
146	DH72202936	Đoàn Vũ	Luân	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
147	DH72202972	Nguyễn Ngọc	Trường	D22_MAR04	Kinh tế - Quản trị	0.5
148	DH72202058	Trần Minh	Hiếu	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
149	DH72202109	Phạm Duy	Khang	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
150	DH72202182	Trần Gia	Minh	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
151	DH72114740	Lương Thị Quỳnh	Như	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
152	DH72202304	Thái Quốc	Quy	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
153	DH72202533	Hồ Ngọc	Yên	D22_TC01	Kinh tế - Quản trị	0.5
154	DH72202966	Phan Châu	Anh	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Số ngày CTXH được cộng
155	DH72203007	Nguyễn Thị Bích Đào	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
156	DH72202042	Lê Phúc Hậu	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
157	DH72203685	Tạ Minh Hùng	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
158	DH72202237	Nguyễn Phạm Thanh Nhân	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
159	DH72202283	Huỳnh Hoàng Phúc	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	-0.5
160	DH72203897	Lê Thị Phương Thảo	D22_TC02	Kinh tế - Quản trị	0.5
161	DH72302063	Phạm Hoài Bảo Trâm	D23_KD01	Kinh tế - Quản trị	0.5
162	DH16250868	Dương Đoàn Yến Ngọc	D25_LSCM01	Kinh tế - Quản trị	0.5
163	DH07250981	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	D25_QT01	Kinh tế - Quản trị	0.5
164	DH15250029	Trịnh Kim Anh	D25_TCNH01	Kinh tế - Quản trị	0.5
165	DH82112662	Trần Trịnh Công Minh	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	0.5
166	DH82112676	Bùi Minh Phúc	D21_XD02	Kỹ thuật công trình	0.5